

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH H

-----***-----

Bản án số: 19/2019/HSST

Ngày: 26/4/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M- TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng**.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trịnh Văn Khay**.

2/ Ông **Phan Xuân Hùng**.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Ông **Bùi Kim Trung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/HSST - QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã Tr, huyện Y, tỉnh H.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Họ tên bố: Không xác định được;

Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1970.

Họ tên vợ: **Lò Thị Ng**, sinh năm: 1993, có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

***Nguyên đơn dân sự:** Công ty Cổ phần thương mại và xây dựng P.

Địa chỉ: Xã P, huyện M, tỉnh H.

Đại diện theo ủy quyền của công ty: Ông **Trần Văn Th** – Phó giám đốc (Vắng mặt).

***Người liên quan:**

1/ Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

HKTT: Thôn Nghĩa X, xã Tr, huyện Y, tỉnh H.

2/ Ông **Trần Đình T**, sinh năm 1966(Vắng mặt).

HKTT: Thôn Gi, xã N, huyện K, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng L là lái xe của công ty trách nhiệm hữu hạn Tanplas Việt Nam (sau đây gọi là công ty Tanplas) có thuê trụ sở trong công ty cổ phần thương mại và xây dựng P tại km 03 đường 196, xã P, huyện M, tỉnh H. L biết phía trong cùng của công ty P có một phòng thờ, bên trong có kê 01 bộ bàn ghế làm bằng gỗ, màu nâu vàng (gồm 01 bàn, 01 ghế dài và 02 ghế nhỏ) nên đã nảy sinh ý định trộm cắp bộ bàn ghế nói trên để sử dụng.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, L được công ty Tanplas giao cho điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu THACO, sơn màu xanh, biển số đăng ký 89C-143.15 chở hàng đi trả cho khách ở Bắc Ninh. Đến khoảng 19h00 cùng ngày, sau khi trả hàng xong, L điều khiển chiếc xe ô tô nói trên về nhà thì thấy anh Nguyễn Văn Q là em ruột của L và ông Trần Đình T là bạn của mẹ L đang ngồi chơi. Tại đây L nhờ anh Q và ông T đi “**Mang hộ ít đồ**” về. Do không biết là đi trộm cắp tài sản nên anh Q và ông T đã đồng ý và lên chiếc xe ô tô nói trên đi cùng với L đến công ty P. Khi tới nơi L điều khiển xe ô tô lùi sát vào phía trước phòng thờ ở phía cuối công ty P. Sau khi quan sát xung quanh không có ai L bảo anh Q và ông T xuống xe. Sau đó L dẫn anh Q và ông T vào bên trong phòng thờ. Tại đây L nhờ ông T và anh Q khênh giúp L bộ bàn ghế (gồm 01 bàn phía trên có kính cường lực, 01 ghế dài và 02 ghế nhỏ) ra xe, còn L đi ra trèo lên thùng xe. Khi anh Q và ông T khênh bộ bàn ghế ra xe, L đứng trên xe đỡ và xếp vào trong thùng xe. Sau đó L điều khiển chiếc xe ô tô nói trên chở bộ bàn ghế nói trên cùng với anh Q và ông T về nhà. Tại nhà mình L, anh Q và ông T khênh bộ bàn ghế vừa trộm cắp được của công ty P kê vào trong nhà, sau đó bị phát hiện.

Ngày 18/12/2018 ông Trần Văn Th là đại diện theo ủy quyền của công ty P có đơn trình báo đến Công an huyện M trình báo về việc công ty P bị kẻ gian lấy trộm 01 bộ bàn ghế làm bằng gỗ, màu nâu vàng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã triệu tập L đến làm việc, quá trình làm việc L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp bộ bàn ghế trong công ty P như đã nêu ở trên. Đồng thời giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 bộ bàn ghế gồm: 01 chiếc bàn bằng gỗ có kích thước (130 x 63 x 75)cm, trên mặt bàn có kính cường lực kích thước (125 x 55 x 0,7)cm; 01 chiếc ghế bằng gỗ kích thước (170 x 105 x 60)cm, tay ghế có

kích thước 10 cm, cột có đường kính 12cm; 02 ghế bằng gỗ đều có kích thước (74 x 65 x 105)cm, tay ghế có kích thước 10cm, cột có đường kính 12cm; Phía dưới của chiếc bàn và 03 chiếc ghế nói trên có chữ ký bằng mực.

Kết luận giám định số 460 ngày 26/12/2018 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng - Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam kết luận: 01 chiếc bàn có kích thước (130 x 63 x 75)cm; 01 chiếc ghế kích thước (170 x 105 x 60)cm, tay ghế có kích thước 10 cm, cột có đường kính 12cm; 02 ghế đều có kích thước (74 x 65 x 105)cm, tay ghế có kích thước 10cm, cột có đường kính 12cm đều được làm bằng gỗ Huỳnh đường hoa thân; gỗ Huỳnh đường hoa thân chưa được xếp nhóm nhưng tương đương với một số loại gỗ xếp loại IV trong bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước ban hành theo quyết định số 2198 ngày 26/11/1977 của Bộ lâm nghiệp - nay là Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 08/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mỹ Hào xác định: 01 chiếc bàn có kích thước (130 x 63 x 75)cm; 01 chiếc ghế kích thước (170 x 105 x 60)cm, tay ghế có kích thước 10cm, cột có đường kính 12cm; 02 ghế đều có kích thước (74 x 65 x 105)cm, tay ghế có kích thước 10cm, cột có đường kính 12cm đều được làm bằng gỗ Huỳnh đường hoa thân và 01 kính cường lực kích thước (125 x 55 x 0,7)cm có tổng giá trị còn lại là 25.000.000đồng.

Quá trình điều tra xác định bộ bàn ghế L đã trộm cắp của công ty P và giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện M là tài sản hợp pháp của Công ty P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại Công ty P. Đại diện của Công ty P đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Đối với chiếc xe ô tô, loại xe tải, nhãn hiệu THACO, sơn màu xanh, biển số đăng ký 89C-143.15 Long sử dụng đi trộm cắp tài sản tối ngày 26/10/2018. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của công ty Tanplas. Long là lái xe thuê của công ty Tanplas, đã sử dụng chiếc xe ô tô nói trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, công ty Tanplas không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ chiếc xe ô tô nói trên.

Đối với anh Nguyễn Văn Q và ông Trần Đình T, quá trình điều tra xác định không biết tài sản đó là do L trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của L) không biết L trộm cắp bộ bàn ghế của Công ty P mang về nhà sử dụng nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 26/10/2018, bảo vệ tại cổng của công ty P là ông Vũ Minh Q, sinh năm 1971, hộ khẩu thường trú: Thôn Ph xã Ph, huyện M, tỉnh H. Do không được quyền kiểm tra các phương tiện ra vào công ty nên ông Q không kiểm

tra và không biết việc L trộm cắp bộ bàn ghế và dùng xe ô tô chở qua công ty P nên không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSMH ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.
- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hồng L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; đồng thời vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giải quyết các vấn đề về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự, án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Hào, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người bị hại, của người liên quan, của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: “Khoảng 20 giờ ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại Công ty P có địa chỉ tại km 03 đường 196 thuộc địa phận xã P, huyện M, tỉnh H. Nguyễn Hồng L đã lén lút trộm cắp của Công ty P 01 bộ bàn ghế được làm bằng gỗ Huỳnh đường hoa thân và 01 kính cường lực có tổng giá trị 25.000.000đồng sau đó bị phát hiện”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến khách thể là quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bảo vệ công ty cổ phần thương mại và xây dựng P rồi lén lút trộm cắp tài sản của công ty Cổ phần thương mại và xây dựng P. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây dư luận xấu. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối

với bị cáo. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục chung cho mọi người.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nguyên đơn dân sự (công ty P) có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng là phù hợp với quy định tại điều 65 - BLHS.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn do phải nuôi mẹ và nuôi con nhỏ do vợ bị cáo đã bỏ đi. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự không yêu cầu nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

**Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện M
QUYẾT ĐỊNH**

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; điều 65 - Bộ luật Hình sự.

[3]. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng L **01** (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **02** (hai) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Tr, huyện Y, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo bị phạt tù cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng L phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn dân sự, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện M;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ HÀO

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

NGUYỄN NAM THẮNG

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Công an thị xã Mỹ Hào;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã Mỹ Hào;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG